

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **39 /2018/HC-PT**

Ngày 20-3-2018

V/v *Khiếu kiện các Quyết định*
hành chính:

- 1- *Quyết định số 4371/QĐ-UBND, 4372/QĐ-UBND, 4373/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân huyện S Về điều chỉnh thu hồi đất để thực hiện dự án;*
- 2- *Quyết định số 4375/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của Ủy ban nhân dân huyện S về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng;*
- 3- *Quyết định số 4766/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của Ủy ban nhân dân huyện S về bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T;*
- 4- *Khiếu kiện hành vi hành chính không chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ của Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện S.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn

Các thẩm phán: - Ông Lê Phước Thanh
- Ông Võ Ngọc Thông

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thọ Định - Kiểm sát viên.

Vào ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 74/2017/TLPT-HC ngày 21/11/2017 về việc "Khiếu kiện các Quyết định hành chính". Do bản án hành chính sơ thẩm số 39/2017/HC-ST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 74a/2018/QĐ-PT ngày 26/02/2018, giữa các đương sự:

** Người khởi kiện:* **Ông Trương H**, sinh năm 1947; địa chỉ: xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Trương H: Ông Huỳnh Ngọc A, Văn phòng luật sư Quốc A, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi.

** Người bị kiện:*

- Ủy ban nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi

Địa chỉ: phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện S.

Người đại diện theo ủy quyền ông Phạm Đ theo Giấy ủy quyền số 904/QĐ-UBND ngày 9/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện S, Quảng Ngãi.

- Trung tâm phát triển quỹ đất huyện S.

Địa chỉ: phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trương Quang S, Giám đốc trung tâm phát triển quỹ đất huyện S.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi;

Người đại diện theo pháp luật: Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T

Người đại diện theo ủy quyền có bà Đào Thị Xuân T, Phó chủ tịch xã theo Giấy ủy quyền số 9/TB-UBND ngày 15/3/2018 của Chủ tịch.

2. Bà Trương Thị L, sinh năm 1944;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trương H, sinh năm: 1944 theo Văn bản ủy quyền số 745 quyền số 1 TP/CC ngày 17/3/2018.

3. Bà Trương Thị V, sinh năm 1954;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trương H, sinh năm 1948 theo Văn bản ủy quyền ngày 18/9/2017.

4. Ông Trương Quang T, sinh năm 1962;

5. Bà Trương Thị Q, sinh năm 1964;

Cùng địa chỉ: xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

** Người kháng cáo:* Ông Trương H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 24/9/2016 và quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện là ông Trương H trình bày:* Theo Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện S quyết định bồi thường, hỗ trợ cho hộ cụ Nguyễn Thị Th 03 thửa đất

đang sản xuất gồm thửa đất số 247 diện tích 176 m², thửa đất số 254 diện tích 77 m² và thửa đất số 253 diện tích 517 m², cùng tờ bản đồ 18, xã T, huyện S bị ảnh hưởng bởi dự án Khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là dự án VSIP Quảng Ngãi) giai đoạn 1B tại xã T (đợt 2) với số tiền bồi thường 103.565.000 đồng. Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện S đã thông báo cho mẹ Ông đến nhận tiền đền bù nhưng vì mẹ của Ông đã chết nên ông Trương Quang T (em trai của Ông, con cụ Th) đại diện đến UBND xã T, huyện S để nhận tiền bồi thường vào các ngày 03/8/2016, ngày 08/8/2016 và ngày 15/8/2016.

Khi mẹ Ông mất, các chị em của Ông đã họp và thống nhất giao cho Ông nhận số tiền nêu trên để lo cúng giỗ, nhưng khi đến UBND xã T theo thời gian, địa điểm ghi trong các thông báo thì nhân viên của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi không cho nhận tiền vì cho rằng đã phát nhầm số tiền cho ông T. Hành vi của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi là trái pháp luật làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ông và các chị em. Do đó, Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi phải chi trả cho Ông 103.565.000 đồng tiền bồi thường đất đai, cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B tại xã T (đợt 2).

Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, UBND huyện S đã ban hành các Quyết định số: 4371/QĐ-UBND, 4372/QĐ-UBND, 4373/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2016 về việc điều chỉnh thu hồi đất để thực hiện dự án VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh) thu hồi đất từ hộ mẹ Ông là cụ Nguyễn Thị Th sang cho hộ em trai Ông là ông Trương Quang T và Quyết định số 4375/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh). Việc điều chỉnh này mãi đến ngày 14/2/2017 qua việc đối thoại tại Tòa án ông mới biết. Và tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 20/4/2017 ông được biết Quyết định số 4766/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND huyện S về việc bồi thường, hỗ trợ hộ ông Trương Quang T, thường trú tại xã T bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh).

Việc UBND huyện S bồi thường cho ông T đúng hay sai là tranh chấp giữa ông T với cơ quan Nhà nước, không liên quan đến số tiền chi trả cho mẹ Ông.

Vì vậy, Ông yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số: 4371/QĐ-UBND, 4372/QĐ-UBND, 4373/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2016 của UBND huyện S về việc điều chỉnh thu hồi đất để thực hiện dự án Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B đợt 2 và Quyết định số 4375/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND huyện S về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T, bị ảnh hưởng bởi dự án Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh) và Quyết định số 4766/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND huyện S về việc bồi thường, hỗ trợ hộ ông Trương Quang T. Đồng thời, buộc Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi (nay là Trung tâm Phát

triển Quỹ đất huyện S) phải chi trả cho cụ Nguyễn Thị Th (do Ông đại diện) nhận 103.565.000 đồng tiền bồi thường đất đai, cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B tại xã T (đợt 2) theo Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện S.

** Người bị kiện trình bày:*

- UBND huyện S, tỉnh Quảng Ngãi trình bày: Theo hồ sơ bồi thường hộ cụ Nguyễn Thị Th kê khai đang sản xuất trên 03 thửa đất gồm thửa đất số 247 diện tích 176 m², thửa đất số 254 diện tích 77 m², và thửa đất số 253 diện tích 517 m², cùng tờ bản đồ 18, xã T, huyện S bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1B; các thửa đất nêu trên chưa có giấy tờ về quyền sử dụng đất.

Trên cơ sở Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 14/3/2015 của UBND xã T, UBND huyện đã công nhận nguồn gốc đất, quá trình sử dụng đất cho hộ cụ Nguyễn Thị Th tại Công văn số 2249/UBND ngày 03/11/2015. Trên cơ sở đó, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện S (nay là Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện S) đã tiến hành lập phương án bồi thường, hỗ trợ trình thẩm định, phê duyệt. UBND huyện S đã phê duyệt bồi thường cho hộ cụ Nguyễn Thị Th tại Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 103.565.000 đồng.

Tuy nhiên, qua phản ánh của một số hộ dân, UBND xã T đã kiểm tra lại và tổ chức lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời gian sử dụng đất của 03 thửa đất số 247 diện tích 176 m², thửa đất số 254 diện tích 77 m², và thửa đất số 253 diện tích 517 m² thuộc tờ bản đồ 18 thì kết quả cho thấy cụ Th đã già yếu không sản xuất trên 03 thửa đất này từ nhiều năm. Đồng thời, qua kiểm tra, xác minh lấy ý kiến của các hộ sản xuất lân cận thì thực tế 03 thửa này do ông Trương Quang T (con cụ Th) bao chiếm và trực tiếp canh tác và 03 thửa này không cần đổi chia theo Nghị định 64/CP cho ông Trương Quang T hay cụ Nguyễn Thị Th mà là đất do UBND xã T quản lý. Do đó, UBND xã T có Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 13/10/2016 gửi UBND huyện S đề nghị điều chỉnh một phần nội dung Công văn số 2249/UBND ngày 03/11/2015 của UBND huyện S từ cụ Nguyễn Thị Th sang ông Trương Quang T. Vì vậy, ngày 19/10/2016, UBND huyện S có Công văn số 2154/UBND-TNMT về việc công nhận điều chỉnh chủ sử dụng đất bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1A, 1B tại xã T huyện S từ hộ cụ Nguyễn Thị Th sang ông Trương Quang T.

Trên cơ sở công nhận nguồn gốc đất điều chỉnh Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện S đã lập phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ từ cụ Nguyễn Thị Th sang bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T và UBND huyện S đã ban hành các Quyết định gồm: Quyết định số: 4371/QĐ-UBND, 4372/QĐ-UBND, 4373/QĐ-UBND cùng ngày 24/11/2016 về việc điều chỉnh thu hồi đất để thực hiện dự án Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B đợt 2 và Quyết định số 4375/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng dự án Khu công nghiệp- Đô thị- Dịch vụ VSIP

Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh). Đến ngày 13/12/2016, UBND huyện S đã ban hành Quyết định số 4766/QĐ-UBND về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh), theo đó 03 thửa đất số 247, số 253 và số 254 cùng tờ bản đồ số 18 xã T đã được UBND huyện S phê duyệt bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là 103.565.000đ.

Như vậy, việc UBND huyện S công nhận điều chỉnh chủ sử dụng đất từ hộ cụ Nguyễn Thị Th sang hộ ông Trương Quang T là phù hợp với thực tế sử dụng đất và đúng trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành.

Vì vậy, việc ông Trương H khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định nêu trên là không có cơ sở.

- *Trung tâm phát triển quỹ đất huyện S trình bày:*

+ Đối với công tác bồi thường, hỗ trợ của hộ ông Trương Quang T (con cụ Nguyễn Thị Th):

Hộ ông Trương Quang T đứng tên kê khai đang sản xuất trên 02 thửa đất số 1144 diện tích 848 m² và thửa đất số 1220 diện tích 896 m², tờ bản đồ 18 bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1B; 02 thửa đất nêu trên chưa có giấy tờ về quyền sử dụng đất).

Để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với 02 thửa đất này, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện S đã tổng hợp báo cáo UBND xã T họp xét và đề nghị UBND huyện S công nhận chủ sử dụng đất, nguồn gốc, diện tích, loại đất theo đúng quy định. Theo đó, tại Biên bản họp xét công nhận nguồn gốc đất ngày 06/02/2015 của UBND xã T thì Hội đồng xét công nhận của xã UBND xã T xác định nguồn gốc thửa đất này không phải là đất công ích mà "*thống nhất như có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*".

Trong thời gian UBND xã T hoàn thiện thủ tục trình UBND huyện S công nhận chủ sử dụng đất, nguồn gốc, diện tích, loại đất thì do yêu cầu tiến độ của dự án, Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi có văn bản đề nghị và UBND huyện S có Công văn số 404/UBND ngày 11/3/2015 chấp thuận chi tạm ứng tiền bồi thường cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1B. Thực hiện chỉ đạo của UBND huyện S và căn cứ kết quả họp xét ngày 06/02/2015 của UBND xã T, Trung tâm Phát triển Quỹ đất đã tính toán bồi thường 100% và hỗ trợ, đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất quy định hiện hành của UBND tỉnh đối với thửa đất số 1144 diện tích 848 m² cho hộ ông Trương Quang T và Công ty TNHH VSIP đã chi trả tiền trước cho hộ ông Trương Quang T theo cách tính nêu trên.

Tuy nhiên, sau khi Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi chi trả tiền cho các hộ dân, Trung tâm Phát triển quỹ đất phối hợp với UBND xã T tiến hành rà soát hồ sơ, hoàn thiện phương án bồi thường, hỗ trợ trình thẩm định, phê duyệt thì phát hiện có sai sót,

cụ thể: Thửa đất số 1144 diện tích 848 m² là đất công ích 3% của UBND xã T quản lý nhưng Hội đồng xét công nhận của xã UBND xã T xét công nhận nhằm thửa đất này không phải là đất công ích (trường hợp thửa đất này là đất công ích thì chỉ được tính toán bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại bằng 30% giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất quy định hiện hành của UBND tỉnh). Ngày 23/7/2015, Phó Chủ tịch UBND huyện đã tổ chức buổi làm việc và kết luận hộ ông Trương Quang T sản xuất trên đất công ích nhưng Hội đồng xét nguồn gốc đất xã đã xét sai, dẫn đến chi trả tiền sai, yêu cầu UBND xã T xin lỗi các hộ dân đồng thời yêu cầu các hộ dân chấp hành hoàn trả số tiền chênh lệch. Theo đó, ông Trương Quang T phải trả lại số tiền là 100.403.200 đồng (Một trăm triệu, bốn trăm lẻ ba nghìn hai trăm đồng).

Tại Công văn số 65/CV-UBND ngày 05/11/2015 của UBND xã T về việc xác nhận nguồn gốc, diện tích, loại đất và chủ sử dụng đất của các hộ dân bị ảnh hưởng của dự án VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1B (đợt 2), UBND xã T đã xác nhận lại thửa đất số 1144 diện tích 848 m² và thửa đất số 1220 diện tích 896 m² là đất công ích 3% của UBND xã T quản lý. Trên cơ sở nội dung xác nhận của UBND xã T, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ và được UBND huyện S phê duyệt tại quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và cùng thời điểm trên UBND huyện đã ban hành Quyết định số 6094/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B (đợt 2), theo đó 02 thửa đất nêu trên được tính toán bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại bằng 30% giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất quy định hiện hành của UBND tỉnh.

Tóm lại, thửa đất số 1144 diện tích 848 m² hộ ông Trương Quang T đang canh tác là đất công ích 3% của UBND xã T quản lý nên được tính toán bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại bằng 30% giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất quy định hiện hành của UBND tỉnh nhưng tại thời điểm UBND huyện S thống nhất cho chi trả tiền trước thì Hội đồng xét công nhận của xã UBND xã T xét công nhận nhằm thửa đất này không phải là đất công ích dẫn đến chi trả tiền nhằm cho hộ ông Trương Quang T. Vì vậy hộ ông Trương Quang T phải hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 100.403.200 đồng (Một trăm triệu bốn trăm lẻ ba nghìn hai trăm đồng) nhưng hộ ông T chưa thực hiện hoàn trả

+ Đối với công tác bồi thường, hỗ trợ của hộ cụ Nguyễn Thị Th:

Hộ cụ Nguyễn Thị Th kê khai đang sản xuất trên 03 thửa đất số 247 diện tích 176 m², thửa đất số 254 diện tích 77 m², và thửa đất số 253 diện tích 517 m², cùng tờ bản đồ 18, xã T bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1B; các thửa đất nêu trên chưa có giấy tờ về quyền sử dụng đất.

Để có cơ sở lập phương án bồi thường, hỗ trợ đối với 03 thửa đất này, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh huyện S tổng hợp báo cáo UBND xã T họp xét và đề nghị UBND huyện S công nhận chủ sử

dụng đất, nguồn gốc, diện tích, loại đất theo đúng quy định. Ngày 03/11/2015, UBND huyện S ban hành Công văn số 2249/UBND về việc công nhận diện tích, loại đất cho các hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng dự án VSIP Quảng Ngãi, giai đoạn 1A, 1B tại xã T, theo đó 03 thửa đất nêu trên được UBND huyện S công nhận là đất hộ cụ Nguyễn Thị Th sử dụng ổn định, không tranh chấp trước ngày 15/10/1993.

Trên cơ sở Công văn số 2249/UBND ngày 03/11/2015 của UBND huyện S, Trung tâm Phát triển quỹ đất đã lập phương án bồi thường, hỗ trợ và được UBND huyện S phê duyệt tại quyết định số 5497/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 và cùng thời điểm trên UBND huyện đã ban hành Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 về việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ cụ Nguyễn Thị Th bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B (đợt 2), theo đó 03 thửa đất nêu trên được tính toán bồi thường 100% và được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm bằng 03 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất quy định hiện hành của UBND tỉnh với tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ của 03 thửa đất nêu trên là 103.565.000 đồng cho hộ cụ Nguyễn Thị Th.

Vào các ngày 03/8/2016, 08/8/2016, 15/8/2016 Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh S đã ban hành các Thông báo mời nhận tiền số 356/TB-TTPTQĐ, số 359/TB -TTPTQĐ, số 372/TB-TTPTQĐ mời hộ cụ Nguyễn Thị Th (có con là ông Trương Quang T) để chi trả tiền bồi thường cũng như làm rõ nghĩa vụ hoàn trả số tiền của ông T đã nhận nhằm như trình bày nêu trên, tuy nhiên đại diện hộ cụ Th (là ông Trương H) tham dự các buổi làm việc không thống nhất nên chưa tiến hành chi trả số tiền bồi thường, hỗ trợ nêu trên cho hộ cụ Th.

Do các vướng mắc phát sinh trong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà Nguyễn Thị Th và khấu trừ tiền đã chi trả nhằm cho hộ ông T chưa được giải quyết dứt điểm nên tại cuộc họp ngày 23/7/2016, UBND huyện S đã chỉ đạo UBND xã T tiến hành kiểm tra, xem xét lại nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của 03 thửa đất nêu trên để có hướng xử lý về sau. Sau khi kiểm tra rà soát, ngày 13/10/2016 UBND xã T có Tờ trình số 162/TTr-UBND gửi UBND huyện S đề nghị điều chỉnh một phần nội dung Công văn số 2249/UBND ngày 03/11/2015 của UBND huyện S, theo đó UBND xã T đã đề nghị điều chỉnh công nhận chủ sử dụng đất của 03 thửa đất nêu trên từ cụ Nguyễn Thị Th sang ông Trương Quang T vì lý do cụ Th đã già yếu không sản xuất trên 03 thửa đất này từ nhiều năm và qua kiểm tra, xác minh, lấy ý kiến các hộ sản xuất lân cận thì thực tế 03 thửa đất này do ông T trực tiếp canh tác.

Ngày 19/10/2016, UBND huyện S có Công văn số 2154/UBND-TNMT về việc công nhận điều chỉnh chủ sử dụng đất bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1A, 1B tại xã T. Theo đó, 03 thửa đất gồm thửa đất số 247, thửa đất số 254, và thửa đất số 253 cùng tờ bản đồ 18 được UBND huyện S công nhận là đất của hộ ông Trương Quang T sử dụng ổn định từ trước 01/7/2004 đến nay không tranh chấp. Trên cơ sở nội dung Công văn số 2154/UBND-TNMT của UBND huyện S, Trung tâm Phát

triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh S đã lập phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ (từ bồi thường, hỗ trợ cho hộ cụ Nguyễn Thị Th sang bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T) và được Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện S thẩm định tại Báo cáo số 1335/BC-TNMT ngày 16/11/2016. Hiện nay Chủ đầu tư đang trình thủ tục điều chỉnh thu hồi đất làm cơ sở để UBND huyện S điều chỉnh phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho ông Trương Quang T.

Tóm lại, tính đến thời điểm ngày 19/10/2016 thì 03 thửa đất số 247, số 254, và số 253 cùng tờ bản đồ 18, xã T đã được UBND huyện S công nhận điều chỉnh chủ sử dụng đất từ hộ cụ Nguyễn Thị Th sang hộ ông Trương Quang T, đồng thời Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh S đã lập phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ (từ bồi thường, hỗ trợ cho hộ cụ Nguyễn Thị Th sang bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T) và được Phòng Tài nguyên & Môi trường huyện S thẩm định tại Báo cáo số 1335/BC-TNMT ngày 16/11/2016. Vì vậy, việc ông Trương H khởi kiện yêu cầu Tòa giải quyết buộc Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện S phải thực hiện việc chi trả tiền bồi thường đất đai, cây cối hoa màu bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B tại xã T (đợt 2) với số tiền là 103.365.000 đồng (*một trăm lẻ ba triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) cho hộ cụ Nguyễn Thị Th (do ông Trương H đại diện nhận) là không có cơ sở.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*

- UBND xã T trình bày: Vào năm 2014, 03 thửa đất số 247, số 254, và số 253 cùng tờ bản đồ 18, xã T bị ảnh hưởng bởi dự án VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B. Tại thời điểm kiểm kê áp giá bồi thường ông Trương Quang T là người trực tiếp sản xuất nhưng tổ kiểm kê ghi tên cụ Nguyễn Thị Th (là mẹ ông Trương Quang T) kê khai vì cụ Th ở chung với ông Trương Quang T nên Hội đồng của UBND xã xét nguồn gốc đất cho cụ Th là sai. Quá trình kiểm kê đại diện chính quyền địa phương không có thời gian tham gia và việc lấy ý kiến của khu dân cư có thiếu sót. Thực tế cụ Th không phải là người trực tiếp sản xuất liên tục ổn định từ trước ngày 01/7/2004 đến thời điểm kiểm kê. Ngày 28/7/2016, thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND huyện S UBND xã T tiến hành kiểm tra xem xét nguồn gốc, quá trình sử dụng của 03 thửa đất nêu trên, đồng thời lấy ý kiến của khu dân cư và các hộ dân liền kề thì thực tế 03 thửa đất này là do ông T trực tiếp sản xuất liên tục ổn định từ trước ngày 01/7/2004 và kiểm tra hồ sơ địa chính lưu tại UBND xã thì 03 thửa đất này thuộc đất UBND xã quản lý chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cũng không cân đối chia theo Nghị định 64 cho ai. Do đó, UBND xã T đã có Tờ trình số 162/TTr-UBND ngày 13/10/2016 về điều chỉnh một phần công văn số 2249/UBND ngày 03/11/2015 về công nhận diện tích, loại đất, chủ sử dụng của 03 thửa đất nêu trên từ hộ cụ Nguyễn Thị Th sang hộ ông Trương Quang T. Do đó, ông Trương H không có liên quan gì đến 03 thửa đất nêu trên.

Vậy, UBND xã T đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trương H.

Các bà Trương Thị L, bà Trương Thị V, ông Trương Quang T, bà Trương Thị Q trình bày: Thống nhất yêu cầu của người khởi kiện ông Trương H.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 39/2017/HC-ST ngày 25/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Căn cứ vào các Điều 3; 30; 32; 115; 116; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 348 và Điều 358 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Điều 2 Nghị quyết số 104/2015/QH13 của Quốc hội về thi hành Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; Điều 48 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương H về yêu cầu hủy các Quyết định số: 4371/QĐ- UBND, 4372/QĐ- UBND, 4373/QĐ- UBND ngày 24/11/2016 của UBND huyện S về việc điều chỉnh thu hồi đất để thực hiện dự án Khu công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B đợt 2; Quyết định số 4375/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND huyện S về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T và Quyết định số 4766/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND huyện S về việc bồi thường, hỗ trợ hộ ông Trương Quang T, thường trú tại xã T bị ảnh hưởng bởi dự án Khu công nghiệp- Đô thị- Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh).

Bác yêu cầu của ông Trương H buộc Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện S phải chi trả cho bà Nguyễn Thị Th (do ông Trương H đại diện) nhận số tiền 103.565.000 đ bồi thường đất đai, cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng bởi dự án khu Công nghiệp - Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B tại xã T (đợt 2) theo Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND huyện S.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và công bố quyền kháng cáo.

Ngày 05/10/2017, người khởi kiện là ông Trương H đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận đơn khởi kiện, hủy các Quyết định nêu trên.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Trương H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo đề nghị tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, tuyên hủy các Quyết định mà Ông đã khởi kiện, đồng thời buộc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện S phải chi trả số tiền 103.565.000, đồng là tiền đền bù, hỗ trợ ba thửa đất của mẹ ông là bà Nguyễn Thị Th do Ông đại diện nhận tiền.

Ông Trương Quang T trình bày, ba thửa đất trên mặc dù Ông là người canh tác sản xuất và nộp thuế cho xã nhưng là của mẹ ông ở chung với Ông, Ông đề nghị Tòa án chi trả số tiền trên cho ông Trương H nhận.

Đại diện theo ủy quyền của UBND huyện S cho rằng ba thửa đất đang tranh chấp là do UBND xã T quản lý, khi cân đối giao đất theo Nghị định 64/CP của Chính phủ thì bà Thục do già yếu nên không được giao đất, ông Trương Quang T đã được giao đất ở thửa đất khác(đã có giấy chứng nhận), ba thửa đất trên do ông T bao chiếm và sử dụng và nộp thuế cho xã; do vậy việc xác định ông T là người đã sử dụng đất và được bồi thường hỗ trợ về đất khi thu hồi là đúng quy định pháp luật và đúng thực tế quá trình sử dụng đất; việc ông T từ chối nhận tiền đền bù này là có nguyên do Ông T còn nợ tiền của Nhà nước nên việc ông nhận tiền sẽ bị cản trở. Ông đề nghị giữ y bản án sơ thẩm.

Đại diện UBND xã Tinh Phong thống nhất trình bày của UBND huyện đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất huyện S đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của kiểm sát viên tham gia phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã bác yêu cầu khởi kiện của ông Hùng là có căn cứ, đề nghị bác kháng cáo của ông Trương H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét yêu cầu kháng cáo của ông Trương H, thấy: Căn cứ Tờ trình số 22/TTr-UBND ngày 14/3/2015 của UBND xã T, UBND huyện S đã công nhận nguồn gốc đất quá trình sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Th (con Trương Quang T) tại Công văn số 2249/UBND ngày 3/11/2015 (BL182) và Quyết định bồi thường hỗ trợ số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 với số tiền là 103.565.000đồng (BL183,184). Sau đó, qua phản ánh một số hộ dân UBND xã T đã kiểm tra lại và tổ chức lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời gian sử dụng đất của 3 thửa đất số 247, 253, 254 trên thì thấy, ba thửa đất này do ông Trương Quang T trực tiếp canh tác sử dụng từ năm 1994, bà Thục già yếu ở chung với hộ ông T không canh tác sử dụng ba thửa đất này. Theo sổ địa chính của UBND xã T lập ngày 22/3/1999 thì ba thửa đất 247, 253, 254 là loại đất lúa thuộc trang số 8, tờ bản đồ số 18 đất của UBND xã quản lý (BL235); trong đó thửa 247 diện tích 176 m², thửa 253 diện tích 517m², thửa 254 diện tích 594m²; các thửa đất này bị ảnh hưởng bởi dự án khu Công nghiệp VSIP. Ủy ban nhân dân xã T có tờ trình số

162/TTr-UBND ngày 13/10/2016 đề nghị điều chỉnh một phần Công văn số 2249/UBND ngày 3/11/2015 của UBND huyện S từ bà Nguyễn Thị Th sang ông Trương Quang T (là con trai bà Thục); ngày 19/10/2016 UBND huyện S có công văn số 2154/UBND-TN-MT công nhận việc điều chỉnh từ hộ bà Thục sang hộ ông T (BL186); trên cơ sở đó Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh huyện S lập phương án bồi thường, hỗ trợ điều chỉnh từ hộ bà Nguyễn Thị Th sang hộ ông Trương Quang T và được UBND huyện S ban hành các Quyết định 4371/QĐ-UBND(BL178), 4372/QĐ-Ủy ban nhân dân (BL177), 4373/QĐ-Ủy ban nhân dân (BL176), 4375/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 phê duyệt phương án hỗ trợ, bồi thường(BL 175); và Quyết định số 4766/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 về việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Trương Quang T với số tiền 103.565.000, đồng (BL173) là có cơ sở.

Việc UBND huyện S điều chỉnh chủ sử dụng đất, đồng thời điều chỉnh hỗ trợ bồi thường đối với ba thửa đất số 247, 253, 254 tại xã T bị ảnh hưởng bởi dự án khu Công nghiệp VSIP từ hộ bà Nguyễn Thị Th sang hộ ông Trương Quang T là phù hợp với thực tế sử dụng đất, phù hợp với Báo cáo số 47/BC-UBND ngày 9/5/2017 của UBND xã T (BL263) và lời khai các ông Đình H (nguyên là Chủ nhiệm Hợp tác xã nông nghiệp Phú Lộc, BL 291), ông Đặng Đình X (BL289), ông Đặng Minh P (Nguyên là đội trưởng đội 2 Thôn Phú Lộc, BL290). Do đó, việc ông Trương H kháng cáo yêu cầu Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện S phải chi trả tiền đền bù, hỗ trợ ba thửa đất cho mẹ ông bà Nguyễn Thị Th do ông đại diện nhận số tiền 103.565.000, đồng là không có căn cứ.

[2] Tòa án sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trương H về việc yêu cầu hủy các Quyết định 4371, 4372, 4373, 4375 ngày 24/11/2016 và Quyết định 4766/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND huyện S; yêu cầu buộc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện S phải chi trả tiền cho bà Nguyễn Thị Th 103.565.000đ theo Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND huyện S là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm ông Hùng không cung cấp thêm chứng cứ nào khác mới. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Trương H giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Ông Trương H, sinh năm 1948 đến thời điểm khởi kiện Ông hơn 60 tuổi, theo quy định Luật người cao tuổi thì Ông là người cao tuổi do vậy, được miễn nộp tiền án phí hành chính phúc thẩm. Đối với án phí hành chính sơ thẩm Ông không kháng cáo, tại phiên tòa phúc thẩm Ông Hùng không có yêu cầu xem xét lại, do đó Hội đồng xét xử không xem xét và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

Bác kháng cáo của ông Trương H và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số: 39/2017/HC-ST ngày 25/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Trương H về yêu cầu hủy các Quyết định số: 4371/QĐ-UBND, 4372/QĐ-UBND, 4373/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND huyện S về việc điều chỉnh thu hồi đất để thực hiện dự án Khu Công nghiệp-Đô thị-Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B đợt 2 và Quyết định số 4375/QĐ-UBND ngày 24/11/2016 của UBND huyện S về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Trương Quang T và Quyết định số 4766/QĐ-UBND ngày 13/12/2016 của UBND huyện S về việc bồi thường, hỗ trợ hộ ông Trương Quang T, thường trú tại xã T bị ảnh hưởng bởi dự án Khu công nghiệp-Đô thị- Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi tại xã T giai đoạn 1B (đợt 2 điều chỉnh).

2. Bác yêu cầu của ông Trương H buộc Trung tâm phát triển Quỹ đất huyện S phải chi trả cho bà Nguyễn Thị Th (do ông Trương H đại diện) nhận số tiền 103.565.000, đồng bồi thường đất đai, cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng bởi khu Công nghiệp- Đô thị - Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi giai đoạn 1B tại xã T (đợt 2) theo Quyết định số 6038/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 củ UBND huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Ông Trương H phải chịu 200.000, đồng án phí hành chính sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại Biên lai thu số AA/2014/0002969 ngày 4/11/2016 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Ông H đã nộp xong án phí hành chính sơ thẩm.

Án phí hành chính phúc thẩm ông Trương H không phải chịu.

4. Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 20/3/2018).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trương Minh Tuấn